

DANH SÁCH HỌC PHẦN TƯƠNG ĐƯƠNG VỚI KHÓA 69

STT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Mã học phần tương đương	Tên học phần tương đương	Số tín chỉ
1	TH91084	Công nghệ thông tin và chuyển đổi số	4	TH01009	Tin học đại cương (K68)	2
2	TH92023	Xác suất thống kê	3	TH01007	Xác suất thống kê	3
3	TH92025	Giải tích	4	TH01024	Toán Giải tích	3
4	TH92027	Đại số tuyến tính	3	TH01006	Đại số tuyến tính	3
5	TH92041	Vật lý đại cương A	3	TH01002	Vật lý đại cương A	3
6	TH92041	Vật lý đại cương A	3	TH01031	Vật lý điện quang	3
7	TH93001	Kiến trúc máy tính	3	TH02044	Kiến trúc máy tính	2
8	TH93001	Kiến trúc máy tính	3	TH01022	Kiến trúc máy tính và Vi xử lý	3
9	TH93059	Cơ sở dữ liệu	3	TH02001	Cơ sở dữ liệu	3
10	TH93060	Kỹ thuật lập trình	3	TH02034	Kỹ thuật lập trình	3
11	TH93061	Công nghệ phần mềm	3	TH02036	Nhập môn Công nghệ phần mềm	2
12	TH93062	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	4	TH02046	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	4
13	TH93085	An toàn hệ thống thông tin	3	TH03324	An toàn hệ thống thông tin	3
14	TH93085	An toàn hệ thống thông tin	3	TH02039	An toàn thông tin	2
15	TH93086	Mạng máy tính	3	TH02038	Mạng máy tính	3
16	TH93087	Toán rời rạc	3	TH01023	Toán rời rạc	3
17	TH94002	Nguyên lý hệ điều hành	3	TH02015	Nguyên lý hệ điều hành	3
18	TH94003	Chương trình dịch	3	TH03203	Chương trình dịch	3
19	TH94004	Đồ họa máy tính	3	TH03205	Đồ họa máy tính	3
20	TH94006	Học sâu	3	TH03231	Học sâu	3
21	TH94007	Kỹ thuật dữ liệu	3	TH03236	Kỹ thuật dữ liệu	3
22	TH94008	Phân tích và thiết kế hướng đối tượng	3	TH02037	Phân tích và thiết kế hệ thống	3

23	TH94009	Thị giác máy tính	3	TH03232	Thị giác máy tính	3
24	TH94010	Trí tuệ nhân tạo	3	TH03206	Trí tuệ nhân tạo	3
25	TH94011	Triển khai, tích hợp và vận hành hệ thống dữ liệu lớn	3	TH03238	Triển khai, tích hợp và vận hành hệ thống dữ liệu lớn	3
26	TH94012	Nhập môn Khoa học dữ liệu	3	TH03229	Khoa học dữ liệu	3
27	TH94013	Xử lý dữ liệu lớn	3	TH03233	Phân tích dữ liệu lớn	3
28	TH94014	Phân tích nghiệp vụ	3	TH03230	Phân tích nghiệp vụ	3
29	TH94031	Phân tích và Trực quan hóa dữ liệu	4	TH03322	Trực quan hóa dữ liệu	
30	TH94043	Định tuyến và chuyển mạch	3	TH03501	Định tuyến và chuyển mạch	3
31	TH94044	Nguyên lý Điện tử truyền thông	4	TH03401	Nguyên lý điện tử truyền thông	3
32	TH94045	Truyền dữ liệu số	3	TH02042	Truyền dữ liệu	3
33	TH94046	Truyền thông đa phương tiện	3	TH03218	Truyền thông đa phương tiện	3
34	TH94047	Truyền thông quang	3	TH03404	Truyền thông quang	3
35	TH94048	Truyền thông vệ tinh	4	TH03405	Truyền thông vệ tinh và vô tuyến	3
36	TH94063	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	3	TH03005	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	3
37	TH94064	Kiểm thử và đảm bảo chất lượng phần mềm	3	TH03137	Kiểm thử và đảm bảo chất lượng phần mềm	3
38	TH94065	Kiến trúc và thiết kế phần mềm	3	TH03103	Kiến trúc và thiết kế phần mềm	3
39	TH94066	Lập trình hướng đối tượng	3	TH03106	Lập trình hướng đối tượng	3
40	TH94067	Phân tích yêu cầu phần mềm	3	TH03102	Phân tích yêu cầu phần mềm	2
41	TH94068	Phát triển ứng dụng di động	3	TH03112	Phát triển ứng dụng di động	3
42	TH94069	Phát triển ứng dụng GIS	3	TH03115	Phát triển ứng dụng GIS	3
43	TH94070	Phát triển ứng dụng web	4	TH03133	Phát triển ứng dụng web	4
44	TH94071	Thương mại điện tử	3	TH03116	Thương mại điện tử	3
45	TH94074	Phát triển phần mềm ứng dụng	3	TH03134	Phát triển phần mềm ứng dụng	3
46	TH94088	Công nghệ IoT hiện đại	3	TH03504	Công nghệ IoT hiện đại	3
47	TH94089	Công nghệ mạng không dây	3	TH03503	Công nghệ mạng không dây	3
48	TH94090	Điện toán đám mây	3	TH03329	Điện toán đám mây	3
49	TH94091	Hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp	3	TH03117	Hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp	3

50	TH94092	Hệ thống thông tin quản lý	3	TH03328	Hệ thống thông tin quản lý	2
51	TH94093	Lập trình mạng	3	TH03217	Lập trình mạng	3
52	TH94094	Phát triển ứng dụng quản trị doanh nghiệp	3	TH03326	Phát triển ứng dụng quản trị doanh nghiệp	3
53	TH94095	Quản lý dự án CNTT	3	TH03325	Quản lý dự án CNTT	2
54	TH94096	Quản trị mạng	3	TH03216	Quản trị mạng (Windows Server)	3
55	TH94097	Thiết kế mạng máy tính dùng trí tuệ nhân tạo	3	TH03215	Thiết kế mạng máy tính	3
56	TH94099	Chuyển đổi số trong phát triển nông nghiệp bền vững	3	PTH03222	Ứng dụng CNTT và truyền thông trong quản lý và sản xuất nông nghiệp	2
57	TH94371	Thực tập nghề nghiệp CNTT	10	TH03996	Thực tập chuyên ngành	10
58	TH94491	Khoá luận tốt nghiệp CNTT	10	TH04996	Khoá luận tốt nghiệp	10
59	TH94492	Khoá luận tốt nghiệp MMT&TTDL	10	TH04599	Khoá luận tốt nghiệp	10
60	TH94493	Khoá luận tốt nghiệp KHD&TTNT	10	TH04699	Khoá luận tốt nghiệp	10
61	TH92029	Cơ sở toán cho các nhà kinh tế	3	TH01027	Cơ sở toán cho các nhà kinh tế 1	2
62	TH94072	Tối ưu hóa công cụ tìm kiếm (SEO)	3	TH03128	Tối ưu hóa công cụ tìm kiếm (SEO)	2
63	TH94073	Truyền thông và mạng xã hội	3	TH03129	Truyền thông và mạng xã hội	2

K.T. TRƯỜNG KHOA

Mang

Ngô Công Thắng